

Ngày 01/11/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
VNM: LNST Q3 đạt 2.549 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ

VNM - CTCP Sữa Việt Nam - Tính riêng quý 3/2016, VNM đạt 12.266 tỷ đồng doanh thu và lợi nhuận sau thuế 2.549 tỷ đồng, lần lượt tăng 15,97% và 20% so với cùng kỳ năm trước.

HNG: LNST Q3 lỗ 127,26 tỷ đồng, cùng kỳ lãi 385,6 tỷ đồng

HNG - CTCP Nông Nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai - Doanh thu trong quý 3 đạt 982,3 tỷ đồng, giảm 46,8% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận trước thuế và sau thuế trong quý 3 của HNG lần lượt âm 124,48 tỷ đồng và 127,26 tỷ đồng; trong khi cùng kỳ lần lượt lãi 381,89 tỷ đồng và 385,6 tỷ đồng.

REE: LNST Q3 đạt 246 tỷ đồng, tăng 18,3% so với cùng kỳ

REE - CTCP Cơ Điện Lạnh - Doanh thu thuần Q3/2016 đạt gần 938 tỷ đồng, tăng 51% so với cùng kỳ; LNST đạt hơn 246 tỷ đồng, tăng 18,3% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2016, REE đạt 2.358 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 19% cùng kỳ. LNST giảm 17,3% so với cùng kỳ, đạt 489 tỷ đồng.

VIC: LNST Q3 đạt 226 tỷ đồng, giảm 25,9% so với cùng kỳ

VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup - Doanh thu Q3/2016 tăng 47% đạt 10.650 tỷ đồng; LNST đạt 226 tỷ đồng, giảm 25,9% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh thu thuần hợp nhất của VIC đạt 34.655 tỷ đồng, tăng 76% so với cùng kỳ. LNST đạt hơn 1.719 tỷ đồng, tăng 76,9% so với cùng kỳ.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM	
MỸ	Dow Jones	↓	-18.77	18,142.42
	Nasdaq	↓	-0.97	5,189.13
	S&P 500	↓	-0.26	2,126.15
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑	2.11	6,956.33
	DAX	↑	53.74	10,721.69
	CAC 40	↑	18.82	4,528.08
CHÂU Á	Nikkei 225	↑	17.38	17,442.40
	Hang Seng	↑	241.10	23,175.64
	Shanghai	↑	21.94	3,122.44

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 01/11/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Sản phẩm gỗ dán bị đánh thuế chống bán phá giá 240 USD/m³

Thổ Nhĩ Kỳ áp thuế chống bán phá giá gỗ dán 240 USD/m³ nhập khẩu từ Việt Nam vào thị trường này. Mức thuế này tương đương với mức thuế đã được Thổ Nhĩ Kỳ áp dụng đối với hàng nhập khẩu của các doanh nghiệp Trung Quốc. Chi tiết xin xem tại: <http://www.baomoi.com/san-pham-go-dan-bi-danh-thue-chong-ban-pha-gia-240-usd-m3/c/20716247.epi>

Chỉ số PMI tháng 10 giảm xuống 51,7 điểm

Nikkei vừa công bố chỉ số đo lường kết quả hoạt động của ngành sản xuất Nhà quản trị mua hàng (PMI) của Việt Nam. Theo đó, PMI giảm từ 52,9 điểm của tháng trước xuống 51,7 điểm trong tháng này. Tuy vậy, sức khỏe của lĩnh vực sản xuất đã tăng trong suốt 11 tháng qua. Chi tiết xin xem tại: <http://nhipcaudautu.vn/kinh-te/chi-so-pmi-thang-10-giam-xuong-517-diem-3316756/>

Ngày 01/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.033 đồng, giảm 6 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 1/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.033 đồng, giảm 6 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.696 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.370 VND/USD. Lúc 8 giờ 35 phút, Vietcombank niêm yết giá đồng USD ở mức 22.285 – 22.355 VND/USD (mua vào – bán ra), giảm 10 đồng so với cùng thời điểm sáng qua.

Sáng ngày 01/11: Giá vàng SJC ở mức 35,75 - 35,81 triệu đồng/lượng

Mở cửa lúc 8h29 sáng 1/11, giá vàng miếng được Tập Đoàn Vàng bạc đá quý DOJI niêm yết ở mức: 35,75 triệu đồng/lượng (mua vào) và 35,81 triệu đồng/lượng (bán ra), tăng 20 ngàn đồng/lượng ở cả 2 chiều mua vào và bán ra so với cuối giờ chiều qua. Giá vàng giao tháng 12 trên sàn Comex New York tăng 4,5 USD lên 1.277,6 USD/ounce. Vàng thế giới quy đổi hiện có giá gần 34,6 triệu đồng/lượng, chưa tính thuế và phí.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 31/10: Chỉ số Dow Jones giảm 0,1%, xuống 18,142.42 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones giảm 18,77 điểm (-0,1%) xuống 18.142,42 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 0,26 điểm (-0,01%) còn 2.126,15 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 0,97 điểm (-0,02%) xuống 5.189,14 điểm.

Ngày 31/10: Dầu thô giảm 3,8%, xuống 46,86 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 12 trên sàn Nymex sụt 1,84 USD (-3,8%) xuống 46,86 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 12 trên sàn London lao dốc 1,41 USD (-2,8%) xuống 48,30 USD/thùng. Cả 2 hợp đồng trên đều khép phiên tại mức thấp nhất kể từ ngày 27/09/2016.

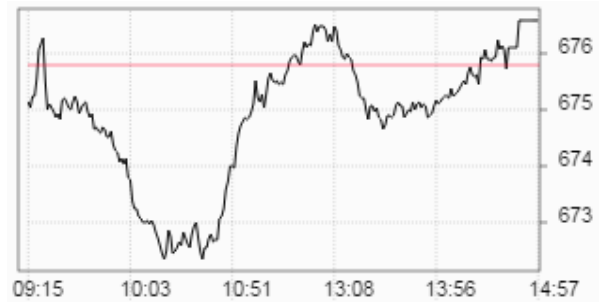
Ngày 01/11/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,80/+0,12%
Giá trị (điểm)	↑	676.60
Khối lượng (cp)		118,657,708
Giá trị (tỷ đồng)		1,867.85
Số cp tăng giá	↑	108
Số cp giảm giá	↓	140
Số cp đứng giá	→	66

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

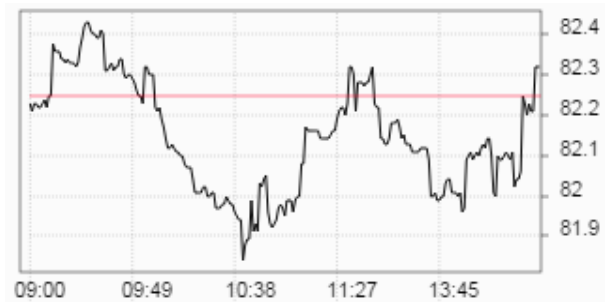


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TV1	15.5	16.1	16.1	15.5	30,410	↑ 7.0%
TIX	30	34.4	34.4	30	2,520	↑ 7.0%
HVX	5.1	5.1	5.1	5.1	30	↑ 7.0%
VCF	163	163	163	163	5,950	↑ 7.0%
COM	43.9	48.6	48.6	43.9	570	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,06/+0,08%
Giá trị (điểm)	↑	82.32
Khối lượng (cp)		35,935,148
Giá trị (tỷ đồng)		326.20
Số cp tăng giá	↑	87
Số cp giảm giá	↓	101
Số cp đứng giá	→	191

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
KSK	0.9	1	1	0.9	85,700	↑ 11.1%
PSW	15.4	15.4	15.4	15.4	100	↑ 10.0%
CPC	22.7	25.3	25.3	22.6	4,853	↑ 10.0%
KVC	3	3.3	3.3	2.7	1,904,300	↑ 10.0%
SDH	1.8	2.2	2.2	1.8	24,200	↑ 10.0%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	4,537,850	379,918
BÁN	4,274,580	478,059
MUA - BÁN	263,270	-98,141

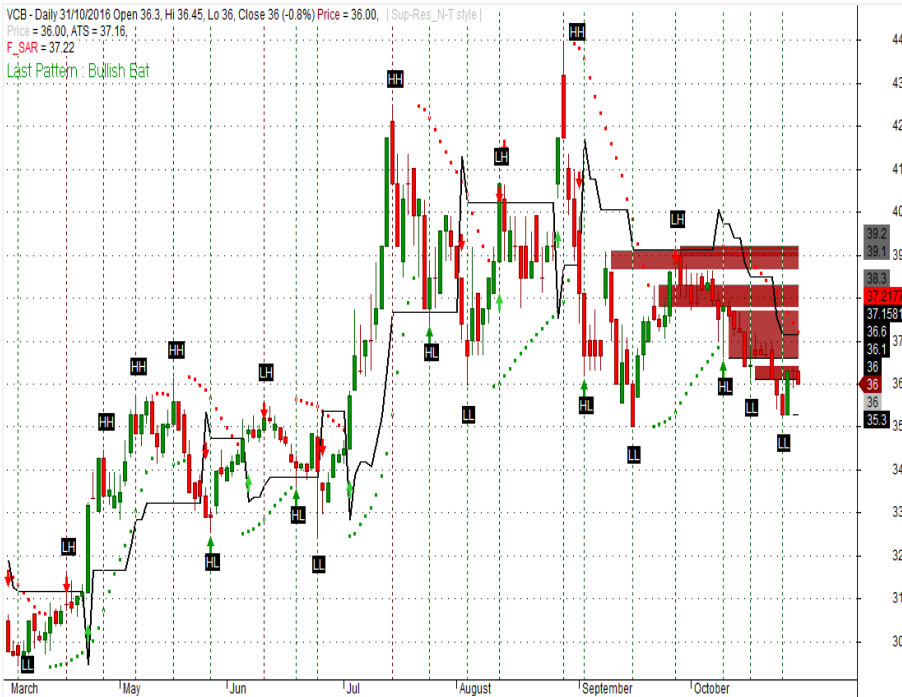
SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 01/11, khối ngoại **mua ròng** tổng cộng hơn **9,68 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại **mua ròng** gần **11,53 tỷ đồng**. Trên sàn HNX, khối ngoại **bán ròng** gần **1,85 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 35.0 - 36.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 37.0 - 38.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 35.0 - 36.0.

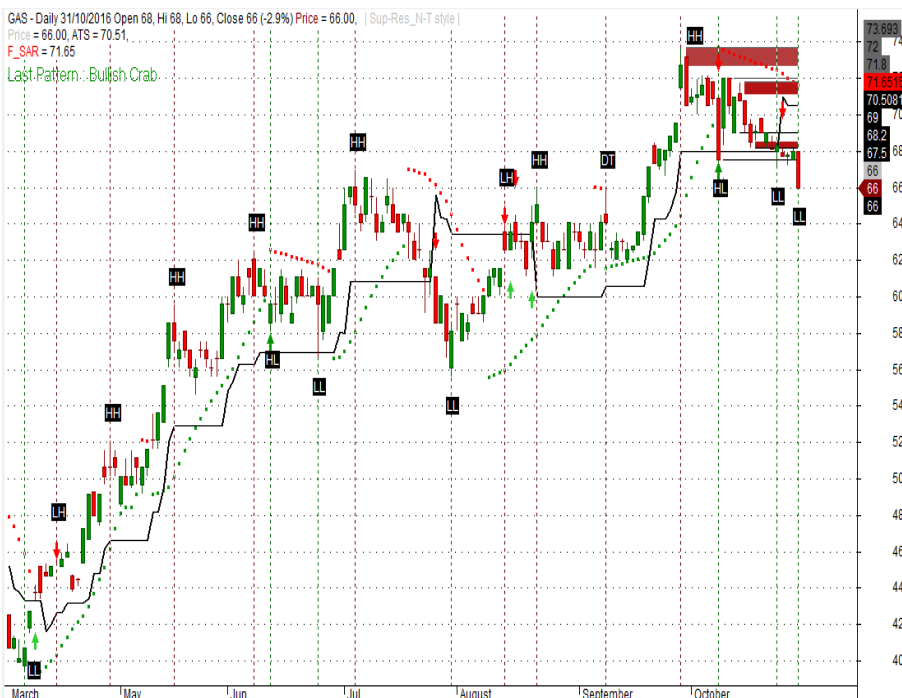
Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 35.0 - 36.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 37.0 - 38.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 35.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 33.0 - 34.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	↓ RSI	→ SD	→
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR	↓
PSAR	↓ %R	↑ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	→

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 66.0 - 68.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 70.0 - 72.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 66.0 - 68.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 66.0 - 68.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 70.0 - 72.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 66.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 62.0 - 64.0.

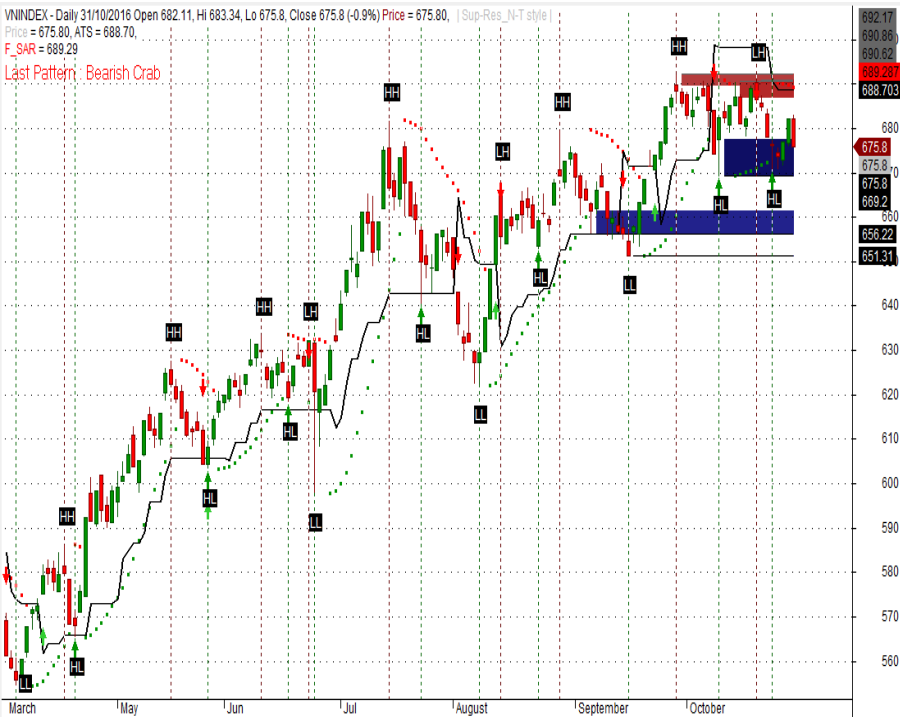
Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	↓ RSI	↓ SD	↑
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR	↓
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	↑

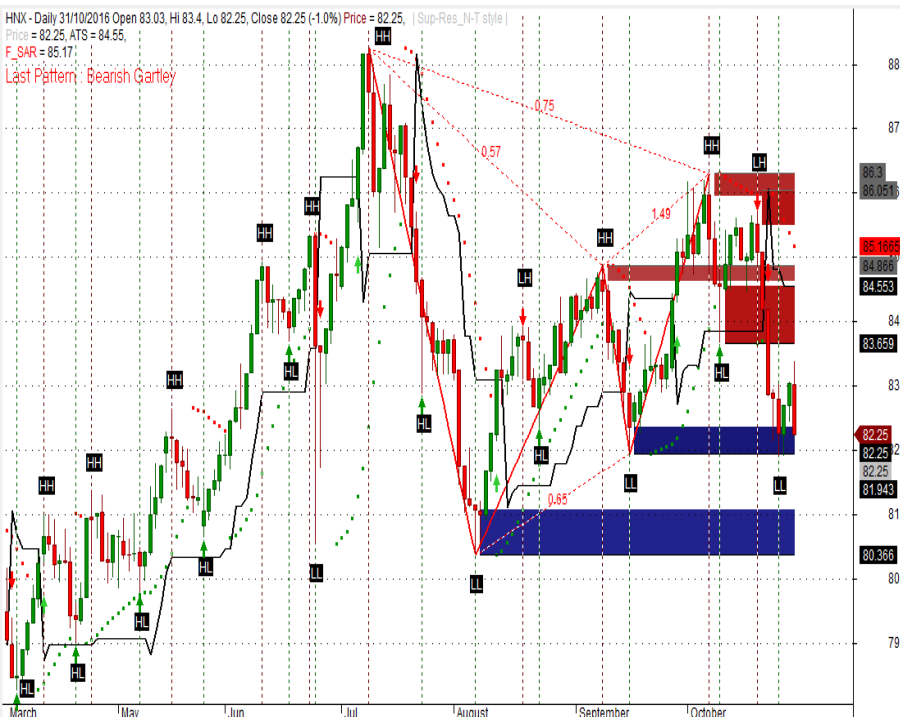
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: **665 - 670** Vùng chốt lời ngắn hạn: **675 - 680**

HNX-INDEX



Vùng mua: **82.5 - 83.0** Vùng chốt lời ngắn hạn: **83.5 - 84.0**

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 665 - 670 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 665 - 670 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 665.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 675 - 680 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo nằm ở mức 685 - 690 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	➔	ROC	⬇️ BBs
MA	➔	RSI	⬇️ SD
MACD	➔	Stochastic	⬇️ ATR
PSAR	⬇️	%R	⬇️ Volume
Aroon	⬇️	MFI	⬇️ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 82.5 - 83.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 82.5 - 83.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 82.5.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 83.5 - 84.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo nằm ở mức 84.5 - 85.0 điểm.

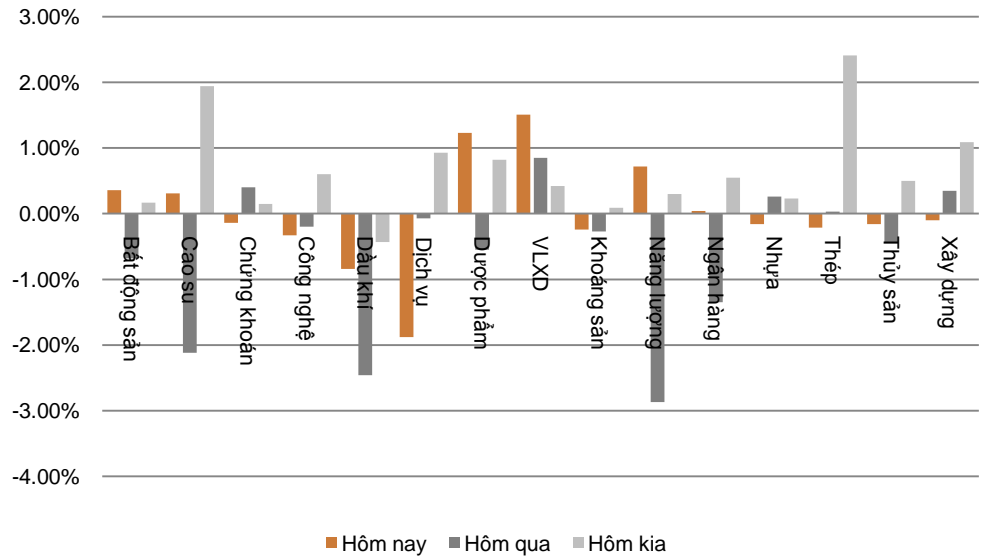
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	⬇️	ROC	⬇️ BBs
MA	⬇️	RSI	⬇️ SD
MACD	⬇️	Stochastic	⬇️ ATR
PSAR	⬇️	%R	⬇️ Volume
Aroon	⬇️	MFI	⬇️ Volume

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.36%
Cao su	↑ 0.31%
Chứng khoán	↓ -0.14%
Công nghệ	↓ -0.33%
Dầu khí	↓ -0.84%
Dịch vụ	↓ -1.88%
Dược phẩm	↑ 1.23%
Vật liệu xây dựng	↑ 1.51%
Khoáng sản	↓ -0.24%
Năng lượng	↑ 0.72%
Ngân hàng	↑ 0.04%
Nhựa	↓ -0.16%
Thép	↓ -0.21%
Thủy sản	↓ -0.16%
Xây dựng	↓ -0.10%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dược phẩm	DHG	98.5	99	↑ 0.5	↑ 0.5%	63,300
	DMC	74.9	78.9	↑ 4.0	↑ 5.3%	70,670
	IMP	62	62.4	↑ 0.4	↑ 0.7%	4,140
	VFG	81	81	→ 0.0	→ 0.0%	20,420
	LAS	13	13	→ 0.0	→ 0.0%	15,285
Vật liệu xây dựng	VCS	132	131	↓ -1.0	↓ -0.8%	64,008
	HT1	21.9	23.4	↑ 1.5	↑ 6.9%	306,450
	NNC	92.8	92.1	↓ -0.7	↓ -0.8%	30,990
	BCC	15.3	15.4	↑ 0.1	↑ 0.7%	126,065
Năng lượng	CTI	28	28.15	↑ 0.2	↑ 0.5%	179,050
	GAS	66	66.5	↑ 0.5	↑ 0.8%	285,650
	PPC	15	14.85	↓ -0.2	↓ -1.0%	49,630
	PGD	43	44.5	↑ 1.5	↑ 3.5%	235,190
	VSH	15.2	15.2	→ 0.0	→ 0.0%	155,030
	TMP	26	26	→ 0.0	→ 0.0%	-
TBC	24	24	→ 0.0	→ 0.0%	2,890	

(Cập nhật 17h20 ngày 01/11/2016)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -6.75%	↓ -11.00%	↓ -15.08%	↓ -2.08%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -3.64%	↓ -1.22%	↑ 8.13%	↑ 60.59%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.57%	↓ -6.14%	↓ -2.60%	↑ 9.80%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -12.76%	↓ -15.06%	↑ 6.37%	↑ 63.17%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 1.05%	↑ 8.37%	↑ 3.59%	↑ 105.60%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -2.55%	↓ -4.83%	↓ -8.78%	↓ -11.99%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.65%	↓ -3.26%	↓ -7.47%	↓ -7.67%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -3.44%	↓ -10.48%	↓ -2.47%	↓ -4.04%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -47.05%	↓ -6.30%	↑ 2.46%	↑ 36.22%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↓ -12.52%	↑ 1.80%	↑ 51.11%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↓ -1.66%	↑ 1.78%	↑ 9.06%	↑ 51.05%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -12.22%	↓ -13.40%	↓ -6.66%	↓ -12.22%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.48%	↓ -11.06%	↓ -6.24%	↑ 5.08%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.32%	↓ -2.24%	↑ 0.28%	↑ 18.56%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↓ -4.67%	↓ -2.42%	↓ -12.23%	↓ -38.71%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.28%	↑ 1.67%	↑ 0.80%	↓ -2.38%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.97%	↓ -1.93%	↑ 14.75%	↑ 33.64%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -5.86%	↓ -5.33%	↑ 12.19%	↑ 20.53%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -4.01%	↓ -3.21%	↓ -9.41%	↓ -11.40%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -12.79%	↓ -11.33%	↓ -32.02%	↓ -76.21%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành Đường là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **1.05%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **8.37%**. **Ngành Dầu khí** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **14.75%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **105.60%**.

(Cập nhật ngày 27/10/2016)

Ngày 01/11/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑ 20.2%	↑ 8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	55.9	66.8	↑ 28.5%	↑ 7.5%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	5.4	11.2	↑ 62.3%	↓ -21.9%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	72.9	72.4	↑ 14.0%	↑ 14.8%	15/08/2016	
VNM	Mua	Mở	137.0	146.0	150.0	↑ 9.5%	↑ 6.6%	21/09/2016	
GAS	Mua	Mở	66.0	71.6	74.0	↑ 12.1%	↑ 8.5%	21/09/2016	
HUT	Mua	Mở	12.5	13.1	16.5	↑ 32.0%	↑ 4.8%	21/09/2016	
ONE	Mua	Mở	7.8	7.9	10.3	↑ 32.1%	↑ 1.3%	24/10/2016	
Trung bình:						↑	4.0%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:						↑	30.5%		

(Cập nhật ngày 25/10/2016)

Ngày 01/11/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
	Kỳ vọng 12 tháng
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 01/11/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cao-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

(Cập nhật ngày 26/10/2016)

Ngày 01/11/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	01/11/2016	HUT	HNX	Giao dịch bổ sung - 7,912,000 CP	12.6	0 (0%)
n/a	n/a	01/11/2016	NET	HNX	Giao dịch bổ sung - 6,399,482 CP	37	-0.4 (-1.07%)
01/11/2016	02/11/2016	n/a	SPP	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	20.6	0 (0%)
n/a	n/a	01/11/2016	BSI	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 3,719,115 CP	n/a	n/a
01/11/2016	02/11/2016	17/11/2016	VNT	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	31.8	0 (0%)
01/11/2016	02/11/2016	n/a	NCS	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10.000 đồng/CP	92.5	1.2 (1.31%)
01/11/2016	02/11/2016	19/11/2016	DID	HNX	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2016	4.7	0 (0%)
n/a	n/a	01/11/2016	C21	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 19,336,371 CP	16.5	-1 (-5.71%)
n/a	n/a	01/11/2016	LQN	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,893,540 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	01/11/2016	DHM	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 1,644,753 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	01/11/2016	CQT	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 25,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	01/11/2016	RTS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,083,333 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	02/11/2016	HID	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 1,606,621 CP	n/a	n/a
02/11/2016	03/11/2016	21/11/2016	CSV	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 800 đồng/CP	28.2	-0.6 (-2.08%)
n/a	n/a	03/11/2016	LDG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 13,499,755 CP	5.3	-0.39 (-6.85%)
n/a	n/a	03/11/2016	XHC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 20,100,000 CP	n/a	n/a
03/11/2016	04/11/2016	14/11/2016	TOP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 450 đồng/CP	13.8	0 (0%)
03/11/2016	04/11/2016	n/a	TOP	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	3	0 (0%)
03/11/2016	04/11/2016	n/a	HJC	UPCoM	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2016	8.6	1.1 (14.67%)
03/11/2016	04/11/2016	21/11/2016	BID	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 850 đồng/CP	16.8	-0.3 (-1.75%)
03/11/2016	04/11/2016	10/11/2016	VTB	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	11.9	0.7 (6.25%)
03/11/2016	04/11/2016	28/11/2016	HAC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	4	-0.2 (-4.76%)

(Cập nhật 17h20 ngày 01/11/2016)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.